

Số: 134/KH-TTYT

Cẩm Mỹ, ngày 26 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về việc tiếp nhận và hướng dẫn thực hành cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh năm 2026

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ ngày 30/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh,

Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Mỹ xây dựng kế hoạch thực hiện việc tiếp nhận và hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề (GPHN) khám bệnh, chữa bệnh năm 2026, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng:

Các cá nhân đăng ký thực hành chuyên môn để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là:

- Bác sĩ Y học dự phòng
- Y sĩ (Y sĩ đa khoa, Y sĩ y học cổ truyền)
- Điều dưỡng
- Hộ sinh
- Kỹ thuật y phục hồi chức năng

2. Thời gian thực hành:

- Thời gian thực hành của các chức danh như sau:

STT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành (tháng)		Tổng cộng (tháng)	Ghi chú
		Chuyên môn KB, CB	Hồi sức cấp cứu		
1	Bác sĩ	09	03	12	
2	Y sĩ	06	03	09	
3	Điều dưỡng	05	01	06	
4	Hộ sinh	05	01	06	
5	Kỹ thuật y phục hồi chức năng	05	01	06	

- Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh:

+ Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe hoặc trường hợp bất khả kháng, người thực hành tạm dừng thực hành trong thời gian tối đa 12 tháng và được bảo lưu các kết quả thực hành trước đó.

+ Việc bảo lưu kết quả thực hành được thực hiện như sau:

Người thực hành có văn bản đề nghị bảo lưu kết quả thực hành và gửi kèm các tài liệu chứng minh lý do đề nghị bảo lưu.

Căn cứ đề nghị của người thực hành, người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xem xét, quyết định việc bảo lưu, trường hợp không đồng ý bảo lưu người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Trong thời gian 30 ngày sau khi hết thời gian bảo lưu, nếu người thực hành không có văn bản đề nghị tiếp tục thực hành hoặc đề nghị gia hạn thời gian bảo lưu thì kết quả bảo lưu không còn giá trị, tổng thời gian của các lần bảo lưu không quá 12 tháng.

3. Địa điểm thực hành:

Các khoa lâm sàng - Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Mỹ

4. Nội dung thực hành:

Chương trình thực hành của từng chức danh theo *Phụ lục đính kèm*.

5. Số lượng người tiếp nhận và số người đủ điều kiện hướng dẫn thực hành

- Số lượng người có thể tiếp nhận thực hành: Dự kiến 30 người

- Số lượng người hướng dẫn: (*Danh sách người hướng dẫn đính kèm*)

6. Chi phí thực hành:

Chi phí đào tạo thực hành để cấp GPHN như sau:

- Đối với Bác sĩ: 800.000 đồng/ tháng (9.600.000 đồng/ khóa 12 tháng).

- Đối với các chức danh khác: 500.000 đồng/tháng (3.000.000 đồng/ khóa 6 tháng, 4.500.000 đồng/ khóa 09 tháng)

Đối với người thực hành đang làm việc tại Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Mỹ không thu phí thực hành.

7. Tổ chức thực hành

Các bước thực hiện:

Bước 1: Người thực hành nộp “Đơn xin thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”, theo Mẫu số 03, Phụ lục I, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP và bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn các giấy tờ có liên quan tại Phòng Tổ chức hành chính (TCHC) - Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Mỹ.

- **Bước 2:** Sau khi nhận Đơn xin thực hành, Phòng TCHC trình Ban lãnh đạo nếu đồng ý tiếp nhận thực hành, Phòng TCHC liên hệ khoa thực hành phân công người hướng dẫn thực hành.

+ Yêu cầu đối với người hướng dẫn thực hành:

Có giấy phép hành nghề/Chứng chỉ hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.

Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành

Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

-> Đáp ứng các điều kiện của người hướng dẫn thực hành theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 7, Nghị định 96/2023/NĐ-CP

- **Bước 3:** Phòng TCHC tham mưu trình Giám đốc TTYT ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với người thực hành theo Mẫu 04, phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP. Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa 05 người thực hành trong cùng một thời điểm.

- **Bước 4:** Hướng dẫn thực hành tại các khoa

Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm.

Sau khi hoàn thành quá trình thực hành, người hướng dẫn có trách nhiệm đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành và gửi về Phòng TCHC

- **Bước 5:** Nhận xét kết quả thực hành

Người thực hành làm bản báo cáo kết quả thực hành và nộp cho Phòng Tổ chức hành chính và người hướng dẫn thực hành

Người hướng dẫn thực hành nhận xét, đánh giá về kết quả thực hành theo mẫu, theo dõi, chấm công ngay sau khi người thực hành hoàn thành nội dung thực hành và nộp về Phòng TCHC.

- **Bước 6:** Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành

Sau khi người thực hành hoàn thành xong quá trình thực hành, Phòng TCHC căn cứ bản báo cáo và phiếu nhận xét quá trình thực hành của tất cả người hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung trong Hợp đồng thực hành,

Phòng TCHC soạn “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành” theo Mẫu 07 Phụ lục I kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP trình ký Giám đốc và cấp cho người thực hành.

Việc đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành phải đảm bảo khách quan, trung thực.

8. Hồ sơ đăng ký thực hành cấp GPHN khám bệnh, chữa bệnh

8.1 Đối với cá nhân là nhân viên TTYT

01 Bộ hồ sơ gồm có:

- Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo Mẫu 03 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP)

- Bằng tốt nghiệp chuyên môn (Photo công chứng – Trong thời hạn 06 tháng)

8.2 Đối với cá nhân không phải là nhân viên TTYT:

01 Bộ hồ sơ gồm có:

- Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Mẫu 03 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP .

- Bằng tốt nghiệp chuyên môn (phô tô công chứng).

- Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ quan có thẩm quyền

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận địa phương nơi cư trú.

- Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân (phô tô công chứng).

9. Tổ chức thực hiện:

9.1 Phòng Tổ chức hành chính

- Xây dựng kế hoạch thực hành.

- Trực tiếp tổ chức hướng dẫn quy trình thực hành theo kế hoạch và giám sát hoạt động thực hành của người thực hành.

- Báo cáo Sở Y tế về hoạt động hướng dẫn thực hành tại đơn vị.

- Đăng tải công khai Kế hoạch tiếp nhận và hướng dẫn thực hành trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

9.2 Phòng Kế hoạch nghiệp vụ- Điều dưỡng

- Phối hợp với Phòng Tổ chức hành chính xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành, ban hành nội dung chương trình thực hành. Thẩm định chuyên môn báo cáo thực hành, nhật ký thực hành.

- Bộ phận Công nghệ thông tin đăng tải công khai Kế hoạch hướng dẫn thực hành trên Trang thông tin điện tử của TTYT.

9.3 Phòng Tài chính kế toán

Thực hiện việc thu chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp GPHN. Căn cứ dự trù kinh phí để thanh toán các chi phí theo đúng quy định hiện hành.

9.4 Các khoa/phòng trực thuộc TTYT KV Cẩm Mỹ

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hành và người hướng dẫn thực hành hoàn thành các chỉ tiêu trong quá trình thực hành

- Phối hợp với các khoa/phòng liên quan quản lý, giám sát hoạt động thực hành tại khoa/phòng

9.4 Đối với lãnh đạo đơn vị

Sau khi căn cứ đánh giá, nhận xét quá trình thực hành, lãnh đạo đơn vị cấp giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07, Phụ lục 1 Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

10. Thông tin thực hành cấp GPHN

Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Mỹ đăng tải công khai Kế hoạch hướng dẫn thực hành cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trên Trang thông tin điện tử của TTYT: ttytcammy.vn.

11. Thời gian và nơi nhận hồ sơ đăng ký thực hành:

- Nơi nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Mỹ, Hương lộ 10, xã Cẩm Mỹ - tỉnh Đồng Nai.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ từ ngày 01 đến ngày 20 hàng tháng.

- Xét duyệt, xử lý hồ sơ từ ngày 21 đến ngày 30 hàng tháng.

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trong giờ hành chính).

- Điện thoại liên hệ: 02513.878821 (Phòng Tổ chức – Hành chính).

Trên đây là nội dung Kế hoạch tiếp nhận và hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh năm 2026 của TTYT KV Cẩm Mỹ. Trong quá trình triển khai thực hiện, TTYT sẽ có những điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế và đúng theo quy định của pháp luật. /*ks*

Nơi nhận:

- Các khoa/ phòng trực thuộc;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, TCHC.



Nguyễn Thị Kim Hà



DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
(Đính kèm Kế hoạch số 134/KH-TTYT ngày 26/01/2026)

STT	Họ và tên	Chức danh chuyên môn	Văn bằng chuyên môn	CCHN/GPHN QĐ bổ sung PVHD	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề/ Phạm vi hoạt động
I	Bác sĩ					
1	Lê Văn Vang	Bác sĩ	Bác sĩ chuyên khoa I	004917/ĐNAI-CCHN; 1524/QĐ-SYT	15/10/2013; 18/10/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa
2	Văn Bá Đức Anh	Bác sĩ	Thạc sĩ nội khoa	012699/ĐNAI-CCHN	19/05/2020	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi
3	Nguyễn Thị Hải	Bác sĩ	Bác sĩ chuyên khoa I	014167/ĐNAI-CCHN	23/03/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi;
4	Phan Quang Chiến	Bác sĩ	Bác sĩ chuyên khoa I	0007085/ĐNAI-CCHN	25/02/2020	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi
5	Lê Văn Tuấn	Bác sĩ	Bác sĩ chuyên khoa I	012704/ĐNAI-CCHN	19/05/2020	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
6	Doãn Khánh Toàn	Bác sĩ	Bác sĩ YHCT	012426/ĐNAI-CCHN	03/09/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền
7	Nguyễn Duy Hợi	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	013597/ĐNAI-CCHN	08/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa
8	Tô Thị Thúy	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	0002553/LĐ-CCHN	09/02/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
9	Hà Văn Ngoan	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	012552/ĐNAI-CCHN	06/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
10	Triệu Thị Thanh	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	012648/ĐNAI-CCHN	19/05/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi
11	Lê Viết Tiến	Bác sĩ	Bác sĩ chuyên khoa I	0007087/ĐNAI-CCHN	26/4/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
12	Vi Thị Kiều	Bác sĩ	Bác sĩ Y khoa	014381/ĐNAI-CCHN	07/06/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

STT	Họ và tên	Chức danh chuyên môn	Văn bằng chuyên môn	CCHN/GPHN QĐ bổ sung PVHD	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề/ Phạm vi hoạt động
13	Vi Thị Việt Kiều	Bác sĩ	Bác sĩ Y khoa	014440/ĐNAI-CCHN	08/02/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
14	Cao Thị Mỹ Linh	Bác sĩ	Bác sĩ Y khoa	014444/ĐNAI-CCHN	08/02/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
15	Bùi Văn Tuấn	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	013804/ĐNAI-CCHN	09/07/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi
16	Nguyễn Thị Phương	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	013599/ĐNAI-CCHN	08/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi
17	Nguyễn Thị Thanh Trà	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	013600/ĐNAI-CCHN	08/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi
18	Cao Thị Như	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	014096/ĐNAI-CCHN	21/02/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi
19	Nguyễn Văn Nội	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	005572/ĐNAI-CCHN	31/5/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
20	Nguyễn Văn Trường	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	012470/ĐNAI-CCHN	03/09/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
21	Vi Văn Tổng	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	014383/ĐNAI-CCHN	07/06/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
22	Nguyễn Sỹ Thân	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	014324/ĐNAI-CCHN	06/01/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
23	Ngô Quốc Dưỡng	Bác sĩ	Bác sĩ Y học cổ truyền	012477/ĐNAI-CCHN	27/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
24	Nguyễn Thị Phương	Bác sĩ	Bác sĩ Y học cổ truyền	011589/ĐNAI-CCHN	05/02/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
25	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Bác sĩ	Bác sĩ Y học cổ truyền	0008984/ĐNAI-CCHN	18/08/2022	Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền
26	Nguyễn Thị Kim Huệ	Bác sĩ	Bác sĩ y đa khoa	003229/ĐNAI-CCHN	08/08/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản
27	Ngân Văn Thuần	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	013596/ĐNAI-CCHN	08/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi
28	Sầm Thị Lân	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	014369/ĐNAI-CCHN	07/06/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

STT	Họ và tên	Chức danh chuyên môn	Văn bằng chuyên môn	CCHN/GPHN QĐ bổ sung PVHD	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề/ Phạm vi hoạt động
10	Trần Thị Kim Quỳnh	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	013927/ĐNAI-CCHN	29/11/2021	Điều dưỡng
11	Trần Minh Khánh	Điều dưỡng	Cử nhân điều dưỡng	014037/HCM-CCHN	13/07/2020	Điều dưỡng
12	Lê Thị Phụng	Điều dưỡng	Cử nhân điều dưỡng	002185/BD-CCHN	05/04/2013	Điều dưỡng
13	Lê Thị Lợi	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	010165/ĐNAI-CCHN	22/07/2016	Điều dưỡng
14	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	014037/ĐNAI-CCHN	24/01/2022	Điều dưỡng
15	Đình Trường Giang	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	006095/KH-CCHN	08/12/2017	Điều dưỡng
16	Nguyễn Thị Thu Hường	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	0009826/ĐNAI-CCHN	22/04/2016	Điều dưỡng
17	Đặng Thị Tâm	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	0009324/ĐNAI-CCHN	08/09/2015	Điều dưỡng
18	Lương Thị Chuyển	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	0009498/ĐNAI-CCHN	19/11/2015	Điều dưỡng
19	Lê Thị Hoài	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	012525/ĐNAI-CCHN	27/03/2020	Điều dưỡng
20	Lê Thị Thanh Tuyền	Điều dưỡng	Cử nhân điều dưỡng	010585/ĐNAI-CCHN	25/11/2016	Điều dưỡng
21	Nguyễn Thị Minh Vân	Điều dưỡng	Cử nhân điều dưỡng	002776/ĐNAI-CCHN	25/3/2021	Điều dưỡng
22	Vũ Thị Duyên	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	0008376/ĐNAI- CCHN	07/10/2014	Điều dưỡng
23	Nguyễn Thị Thoa	Điều dưỡng	Cử nhân điều dưỡng	0008412/ĐNAI- CCHN	07/10/2014	Điều dưỡng
24	Đặng Thị Khánh An	Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng phụ sản	011332/ĐNAI-CCHN	14/01/2019	Điều dưỡng
25	Doãn Thị Thúy Nguyệt	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	0007051/ĐNAI-CCHN	07/10/2017	Điều dưỡng
III	Hộ sinh					
1	Ngô Thị Hường	Hộ sinh	Cao đẳng hộ sinh	005688/ĐNAI- CCHN	04/11/2013	Hộ sinh
2	Ngô Thị Kim Liên	Hộ sinh	Cao đẳng hộ sinh	013717/ĐNAI-CCHN	26/05/2021	Hộ sinh
IV	Kỹ thuật viên					

STT	Họ và tên	Chức danh chuyên môn	Văn bằng chuyên môn	CCHN/GPHN QĐ bổ sung PVHĐ	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề/ Phạm vi hoạt động
29	Vi Văn Đức	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	013738/ĐNAI-CCHN	08/6/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi,
30	Vi Thị Hương	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	013807/ĐNAI-CCHN	09/07/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa
31	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Bác sĩ	Bác sĩ đa khoa	014516/ĐNAI-CCHN	09/09/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa
32	Nguyễn Chí Hùng	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	003221/ĐNAI-CCHN	08/01/2018	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa
33	Nông Thị Sân	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	0007373/ĐNAI-CCHN	12/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi
34	Vũ Đức Kiên	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	005406/ĐNAI-CCHN	11/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
35	Nguyễn Cảnh Hùng	Bác sĩ	Bác sĩ y khoa	010316/ĐNAI-CCHN; QĐ số 462/QĐ-SYT	05/09/2016; 22/03/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội – Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.
II	Điều dưỡng					
1	Nguyễn Thị Thảo Ly	Điều dưỡng	Cử nhân điều dưỡng	0009049/ĐNAI- CCHN	01/04/2015	Điều dưỡng
2	Đinh Thị Linh	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	004970/ĐNAI - CCHN	21/10/2013	Điều dưỡng
3	Trần Thị Cẩm Tú	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	004971/ĐNAI- CCHN	21/10/2013	Điều dưỡng
4	Trần Thị Kiều Trang	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	0031325/HCM-CCHN	26/08/2015	Điều dưỡng
5	Bùi Thị Trang	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	0008380/ĐNAI- CCHN	10/07/2014	Điều dưỡng
6	Bùi Thị Vân Quỳnh	Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	012209/ĐNAI-CCHN	28/10/2019	Điều dưỡng
7	Nguyễn Thị Kim Thanh	Điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	002798/ĐNAI- CCHN	21/10/2013	Điều dưỡng
8	Lưu Xuân Công	Điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	011016/ĐNAI-CCHN	28/08/2018	Điều dưỡng
9	Trịnh Thị Mỹ Dung	Điều dưỡng	Cử nhân điều dưỡng	006110/ĐNAI-CCHN	25/03/2021	Điều dưỡng

STT	Họ và tên	Chức danh chuyên môn	Văn bằng chuyên môn	CCHN/GPHN QĐ bổ sung PVHD	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề/ Phạm vi hoạt động
1	Lê Thị Thu Thảo	Kỹ thuật y	Cao đẳng Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	011214/ĐNAI-CCHN	16/11/2018	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
2	Nguyễn Thị Hoa	Kỹ thuật y	Cao đẳng Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	013987/ĐNAI- CCHN	29/11/2021	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
V	Y sĩ					
1	Lâm Đức Cường	Y sĩ	Y sĩ Y học cổ truyền	0009048/ĐNAI-CCHN	01/04/2015	Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền
2	Trần Ngọc Phú	Y sĩ	Y sĩ Y học cổ truyền	0009752/ĐNAI-CCHN	11/04/2016	Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền
3	Lâm Thị Thúy	Y sĩ	Y sĩ Y học cổ truyền	0009753/ĐNAI-CCHN	11/04/2016	Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền